

Mẫu số 25. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 25a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: NGUYỄN BÁ THI Sinh năm 1955

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD số: 038055009214; ngày cấp: 20/8/2021;

c) Địa chỉ ⁽⁴⁾: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có):; Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 25b)

a) Thửa đất số: 27; Tờ bản đồ số: 08;

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 456,4m²; sử dụng chung: 456,4m²; sử dụng riêng:m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất ở: 200m², đất trồng CLN: 256m²

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Đất ở: Lâu dài, đất trồng CLN: 50 năm kể từ ngày cấp GCN

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Nhận tặng cho từ đất SD ổn định trước ngày 18/12/1980: 400m², đất sử dụng trước ngày 1/7/2014: 56,4m²

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông

tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 25c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾: Nhà ở

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: 128,3m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: 128,3m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾:m².

đ) Số tầng: 02; trong đó, số tầng nổi:, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾: Tự xây dựng

g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾: 2022

h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

(1) Các giấy tờ liên quan nộp thuế;

(2) Đo đạc chỉnh lý thửa đất;

(3) CCCD, tờ khai có quan hệ hôn nhân;

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thiệu Trung, ngày 22 tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Thi

Nguyễn Bá Thi

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH

NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Bà Thi	1955	CCCD	038055 0092 14	20/08/2021	Bộ công an	Thôn nguyệt sang, Thôn Trung Thanh Hóa
2	Nguyễn Thị Hào	1963	CCCD	03816303 3121	02/04/2024	Bộ công an	Thôn nguyệt sang, Thôn Trung Thanh Hóa

Thiệu Trung, ngày tháng 7 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn bà 'thi'

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thịệu Hóa, ngày 10 tháng 07 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

(Phục vụ xét nguồn gốc đất đai, đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất lần đầu)

(Số: 2229 / ĐDCL)

1. Thửa đất số: 27 ; Tờ bản đồ số: 8 ; diện tích: 456,4 m²

loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:

2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Lý - Nay là xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Bá Thi

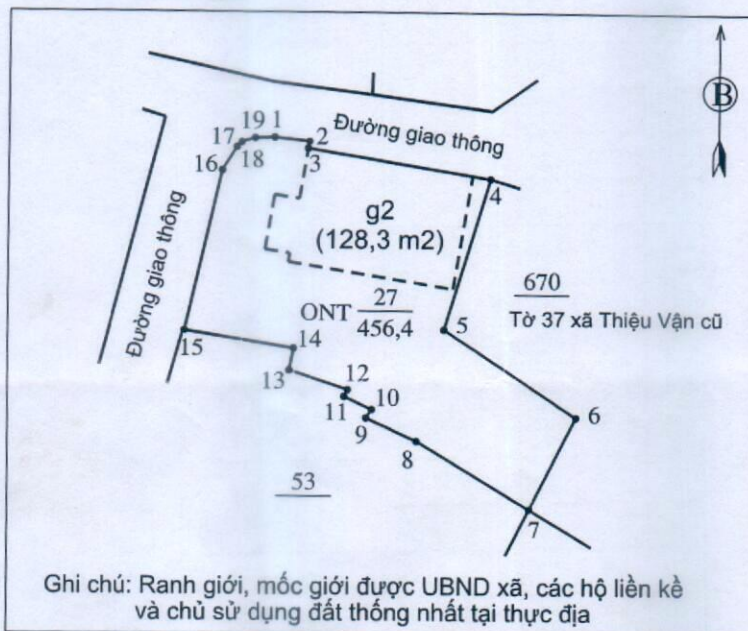
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

6. Sơ đồ thửa đất:



7. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2197135,38	570091,62	2,75
2	2197135,06	570094,35	
2	2197135,06	570094,35	0,55
3	2197134,52	570094,26	
3	2197134,52	570094,26	14,58
4	2197132,13	570108,65	
4	2197132,13	570108,65	12,53
5	2197120,13	570105,08	
5	2197120,13	570105,08	12,57
6	2197113,24	570115,59	
6	2197113,24	570115,59	8,12
7	2197106,02	570111,88	

Thịệu Hóa ngày 10 tháng 07 năm 2026

Chi nhánh Văn phòng ĐKDD Thịệu Hóa

GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Tâm

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Bá Thi

Thịệu Trung ngày 29 tháng 8 năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý đất đai xã Thiệu Trung

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Hạnh

b) Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh

[illegible][illegible]

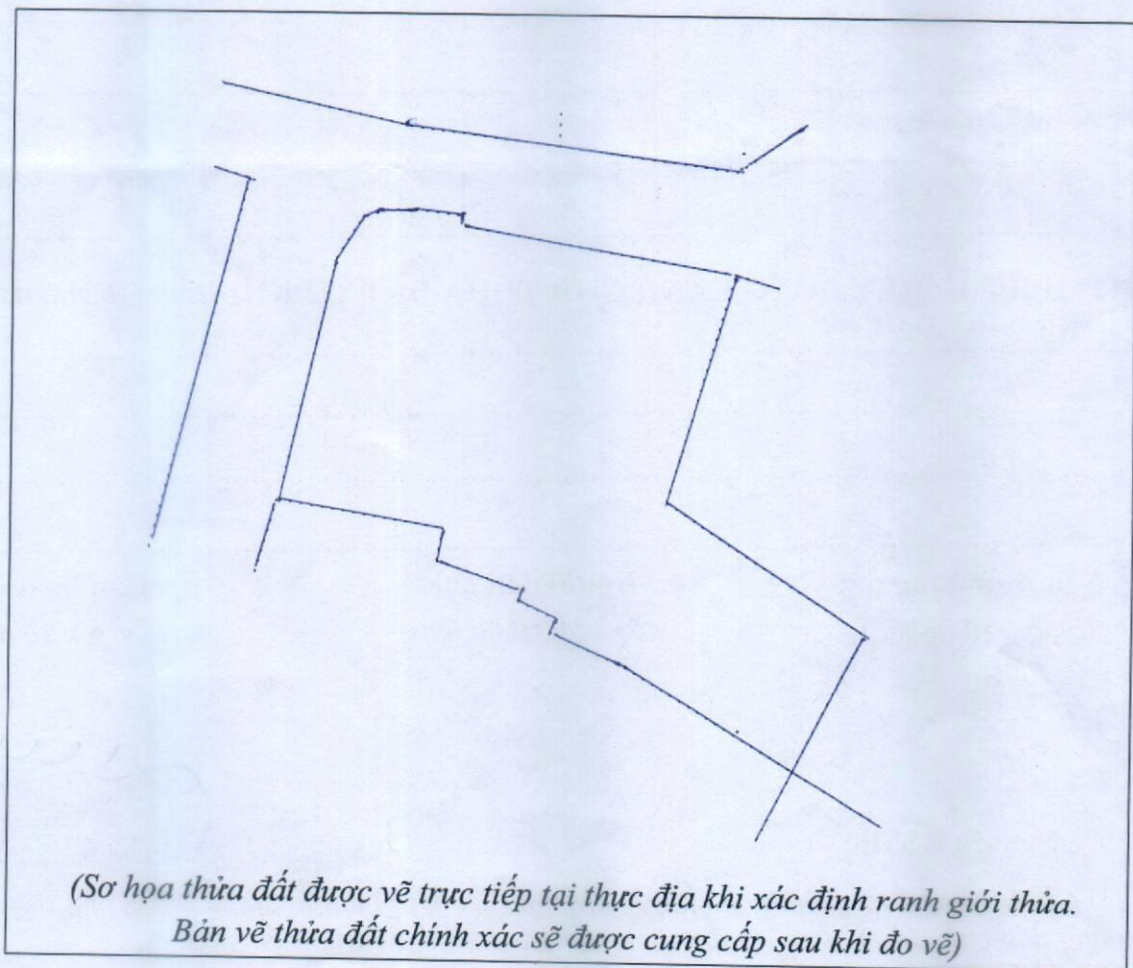
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày tháng năm đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Nguyễn Bá Thi
Đang sử dụng đất tại:

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Nguyễn Bá Bình	Bình		
	Ông Đỗ Khoa	Khoa		

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thi
Nguyễn Bá Thi

Nguyễn Bá Thi

Người dẫn đạc ⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thao
Nguyễn Thanh Tuấn

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

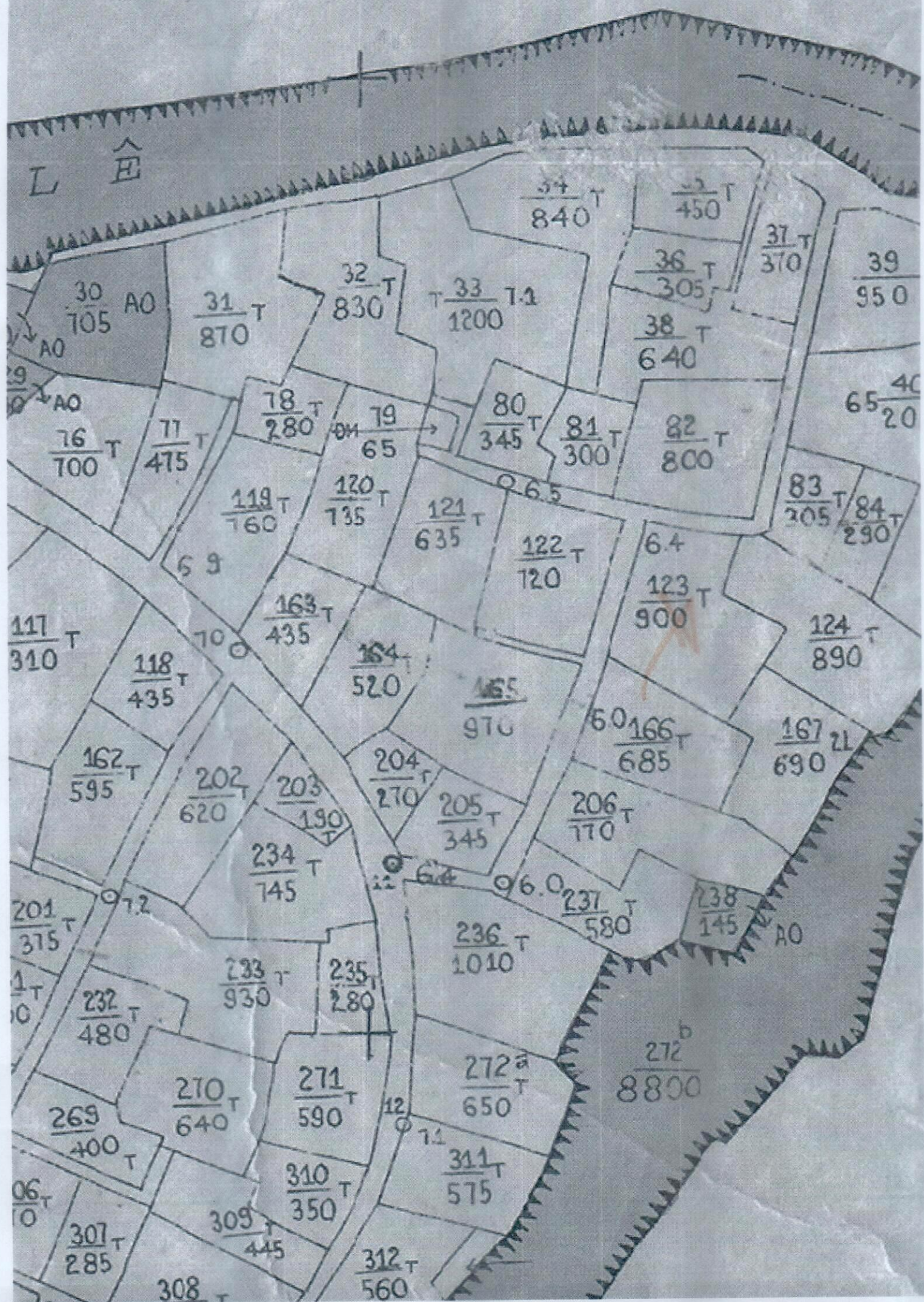
Ngô Văn Thịnh

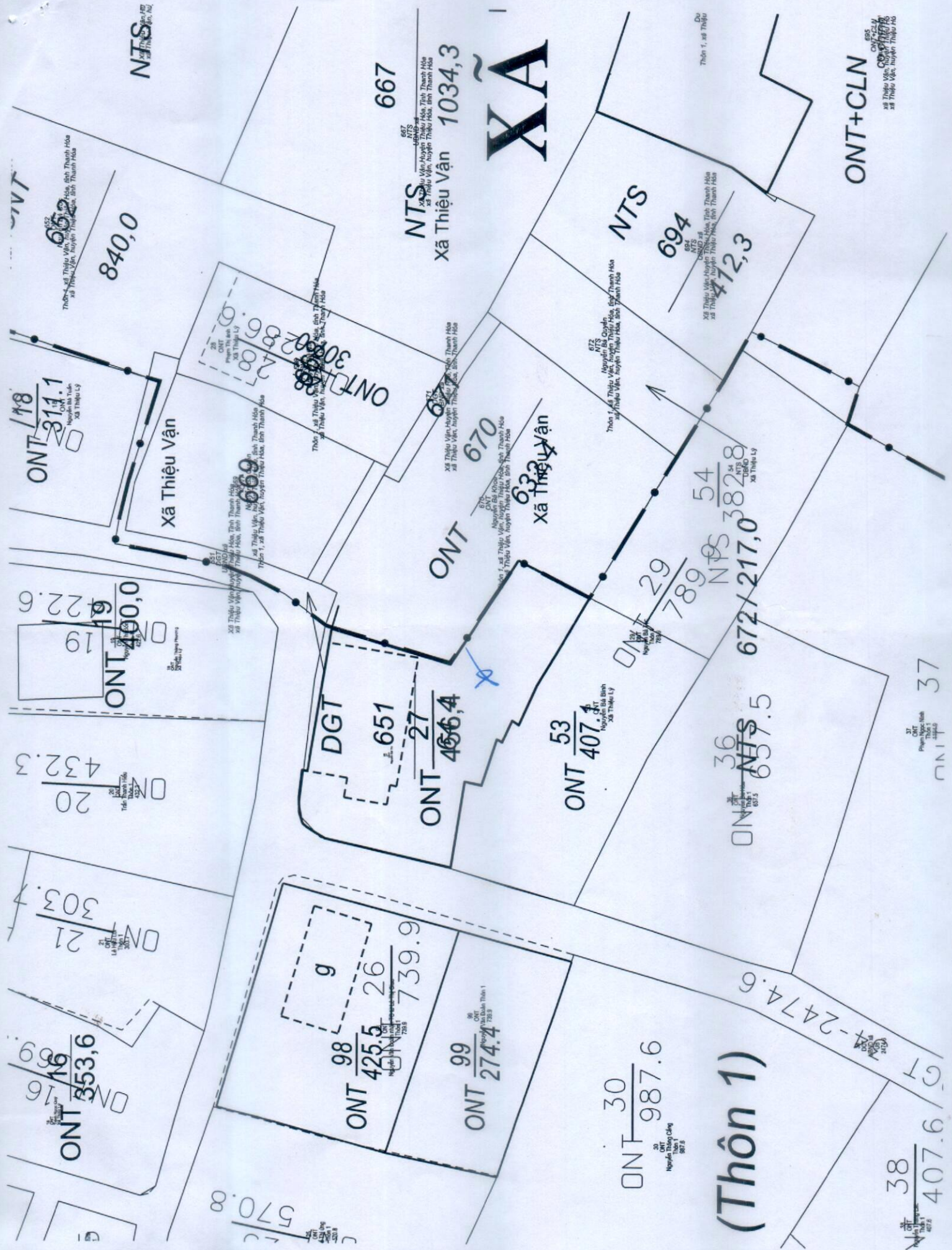
(1) Ghi họ tên cá nhân hoặc họ tên người đại diện hộ gia đình, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư và họ tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất;

Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(2) Người dẫn đạc là cán bộ địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thừa đất

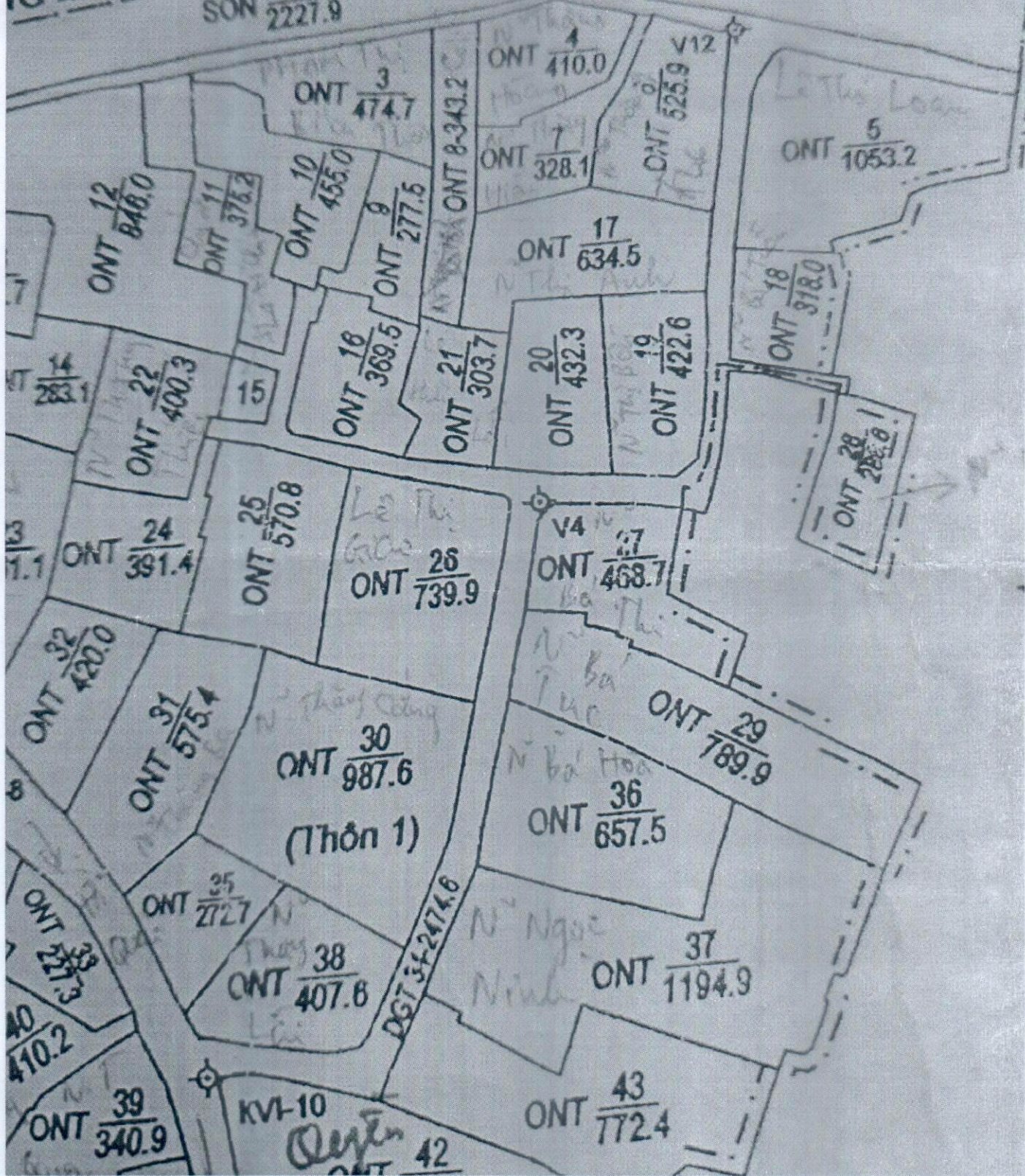
Số thửa	Tên chủ sử dụng ruộng đất	Số dùng chính thuế hay tạm giao	Xã đóng	Diện tích (m ²)	LIÊN TRẢNG RUỘNG ĐẤT					Số khai báo về biến động ruộng đất	GHI CHÚ
					Loại ruộng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tình hình thủy lợi			
96	Đe Trạng Sphuy			630	T						
97	Đe Trạng Sphuy			640	T						
98	Đe Trạng Sphuy			470	T						
99	Đe Trạng Sphuy			415	T						
100	Đe Trạng Sphuy			300	T						
101	Đe Trạng Sphuy			245	T						
102	Đe Trạng Sphuy			400	T						
103	Đe Trạng Sphuy			610	T						
104	Đe Trạng Sphuy			630	T						
105	Đe Trạng Sphuy			600	T						
106	Đe Trạng Sphuy			720	T						
107	Đe Trạng Sphuy			240	T						
108	Đe Trạng Sphuy			145	T						
109	Đe Trạng Sphuy			665	T						
110	Đe Trạng Sphuy			755	T						
111	Đe Trạng Sphuy			480	T						
112	Đe Trạng Sphuy			455	T						
113	Đe Trạng Sphuy			250	T						
114	Đe Trạng Sphuy			280	T						
115	Đe Trạng Sphuy			710	T						
116	Đe Trạng Sphuy			145	T						
117	Đe Trạng Sphuy			1310	T						
118	Đe Trạng Sphuy			485	T						
119	Đe Trạng Sphuy			760	T						
120	Đe Trạng Sphuy			735	T						
121	Đe Trạng Sphuy			635	T						
122	Đe Trạng Sphuy			720	T						
123	Đe Trạng Sphuy			900	T						
124	Đe Trạng Sphuy			830	T						
125	Đe Trạng Sphuy			1865	T						
126	Đe Trạng Sphuy			2340	T						
127	Đe Trạng Sphuy			2020	T						





IG KÊNH BẮC

SON 2
2227.9



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN
CÓ QUAN HỆ HÔN NHÂN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

Họ và tên người đề nghị: **Nguyễn Bá Thi**

Ngày, tháng, năm sinh: **30/04/1955**

Căn cước công dân số: 038055009214, do Cục trưởng cục cảnh sát, cấp ngày:
20/08/2021

Nơi cư trú: Thôn Nguyệt Lăng, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

Đề nghị UBND xã Thiệu Trung xác nhận:

Tôi và bà Nguyễn Thị Hào

Ngày, tháng, năm sinh: 01/10/1963

Căn cước công dân số : 038163033121, do cục trưởng cục cảnh sát cấp ngày:
02/04/2024

Nơi cư trú: Thôn Nguyệt Lăng, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

Đã chung sống với nhau như vợ chồng từ trước ngày 03/01/1987, hiện nay vẫn
đang chung sống và không có tranh chấp về hôn nhân.

Việc xác nhận này để phục vụ cho mục đích: Hoàn thiện đất đai theo quy định.

Tôi cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Thiệu Trung, ngày 20 tháng 07 năm 2026

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thi

Nguyễn Bá Thi

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THIỆU TRUNG

Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung xác nhận:

Ông: Nguyễn Bá Thi

Ngày, tháng, năm sinh: **30/04/1955**

Căn cước công dân số: 038055009214, do Cục trưởng cục cảnh sát, cấp ngày:
20/08/2021

Bà: Nguyễn Thị Hào

Ngày, tháng, năm sinh: **01/10/1963**

Căn cước công dân số : 038163033121, do cục trưởng cục cảnh sát cấp ngày:
02/04/2024

Nơi cư trú: Thôn Nguyệt Lãng, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

Có quan hệ vợ chồng thực tế trước ngày 03/01/1987 theo quy định tại Nghị quyết
35/2000/NQ-QH10.

Thiệu Trung, ngày 20 tháng 07 năm 2026

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Tùng